

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Hộ tịch trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Luật Hộ tịch được Quốc hội khóa XVI thông qua tại Kỳ họp thứ nhất, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 3 năm 2027 (sau đây gọi là Luật). Thực hiện Quyết định số 941/QĐ-TTg ngày 26/05/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Hộ tịch, UBND tỉnh Nghệ An ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật trên địa bàn tỉnh Nghệ an như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định cụ thể công việc, thời hạn, tiến độ và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật, bảo đảm kịp thời, thống nhất và hiệu quả, tránh lãng phí.
- Xác định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp trong việc thực hiện các hoạt động triển khai thi hành Luật.
- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các sở, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc triển khai thi hành Luật.
- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý và thi hành pháp luật về hộ tịch trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, thường xuyên của UBND tỉnh, sự phối hợp hiệu quả, chặt chẽ giữa các sở, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan trên địa bàn tỉnh trong quá trình tổ chức triển khai thi hành Luật.
- Xác định nội dung công việc đầy đủ, cụ thể, rõ thời hạn, tiến độ hoàn thành, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức.
- Phát huy trách nhiệm, tính chủ động, tích cực của các sở, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan, đồng thời bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả trong việc triển khai thi hành Luật.
- Có lộ trình cụ thể bảo đảm triển khai thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành đồng bộ, thống nhất, đầy đủ.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời giải quyết vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện để bảo đảm tiến độ, hiệu quả của việc triển khai thi hành Luật.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức hội nghị triển khai thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

Tổ chức hội nghị quán triệt việc thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật cho các cơ quan, đơn vị thuộc UBND cấp tỉnh, cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan;
- Hình thức tổ chức: Trực tiếp hoặc trực tuyến;
- Thời gian thực hiện: Quý III, IV năm 2026; Quý I năm 2027;
- Sản phẩm: Báo cáo kết quả tổ chức hội nghị.

2. Tổ chức các hoạt động truyền thông, phổ biến rộng rãi các quy định của Luật; các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật thông qua các phương tiện truyền thông và các hình thức phù hợp

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp xã;
- Cơ quan phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Báo và phát thanh, truyền hình Nghệ An và các cơ quan thông tin đại chúng cấp tỉnh và cấp xã;
- Hình thức tổ chức: Phù hợp với tình hình thực tế của địa phương;
- Thời gian thực hiện: Quý III, IV năm 2026 và các năm tiếp theo.

3. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến hộ tịch, đăng ký hộ tịch (nếu có) để phù hợp với quy định của Luật

a) Rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến hộ tịch, đăng ký hộ tịch do HĐND, UBND cấp tỉnh và cấp xã ban hành.

- Cơ quan chủ trì: (i) Đối với cấp tỉnh: Sở Tư pháp tham mưu triển khai và tổng hợp kết quả rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến hộ tịch, đăng ký hộ tịch do HĐND, UBND tỉnh ban hành; (ii) Đối với cấp xã: HĐND, UBND cấp xã thực hiện rà soát, báo cáo kết quả rà soát và đề xuất

phương sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật do đơn vị ban hành gửi về Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: các sở, ngành và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 20/7/2026;
- Sản phẩm: Báo cáo kết quả rà soát.

b) Xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến hộ tịch, đăng ký hộ tịch

- Cơ quan chủ trì: (i) Đối với cấp tỉnh: Sở Tư pháp chủ trì tham mưu HĐND, UBND tỉnh; (ii) Đối với cấp xã: HĐND, UBND cấp xã thực hiện đối với văn bản do đơn vị mình ban hành.

- Cơ quan phối hợp: các Sở, ngành và các cơ quan, tổ chức có liên quan;
- Thời gian hoàn thành: (i) Đối với cấp xã: Báo cáo cho cấp tỉnh trước ngày 20/2/2027; (ii) Đối với cấp tỉnh: báo cáo Bộ Tư pháp trước ngày 01/3/2027.

4. Tiếp tục cập nhật, thu thập, làm sạch dữ liệu hộ tịch

a) Rà soát, thống kê, hướng dẫn tiếp tục cập nhật, thu thập, làm sạch dữ liệu hộ tịch, dữ liệu hộ tịch được số hóa

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;
- Cơ quan phối hợp: Tòa án nhân dân tỉnh, Công an tỉnh, UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan;
- Thời gian hoàn thành: Quý III năm 2026;
- Sản phẩm: Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đơn đốc thực hiện.

b) Thực hiện cập nhật, thu thập, làm sạch dữ liệu hộ tịch

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp xã;
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan;
- Thời gian thực hiện: Quý III, IV năm 2026 và các năm tiếp theo.

5. Rà soát, đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ hộ tịch, kiện toàn đội ngũ thực hiện công tác hộ tịch tại cơ quan đăng ký hộ tịch đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

- a) Rà soát đội ngũ thực hiện công tác hộ tịch
- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan;

- Thời gian hoàn thành

- + (i) Đối với cấp xã: UBND cấp xã hoàn thành việc rà soát đội ngũ thực hiện công tác hộ tịch tại đơn vị, báo cáo kết quả rà soát và đề xuất phương án bố trí đủ người thực hiện công tác hộ tịch đảm bảo năng lực theo quy định gửi về Sở Tư pháp trước ngày 20/7/2026; (ii) Đối với cấp tỉnh: Sở Tư pháp tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo kết quả về Bộ Tư pháp trước ngày 25/7/2026;

- + Thực hiện việc rà soát cập nhật trong những năm tiếp theo.

- Sản phẩm: Báo cáo kết quả rà soát.

b) Tổ chức hội nghị tập huấn chuyên sâu và bồi dưỡng nghiệp vụ cho người thực hiện công tác hộ tịch ở địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan;

- Thời gian thực hiện: Quý III, IV năm 2026 và các năm tiếp theo;

c) Căn cứ vào kết quả rà soát và tình hình thực tiễn của địa phương, tổ chức kiện toàn đội ngũ thực hiện công tác hộ tịch bảo đảm đủ tiêu chuẩn theo quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ; UBND cấp xã;

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Tài chính; các cơ quan, tổ chức liên quan;

- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên hàng năm, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

6. Triển khai thực hiện đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử chủ động

a) Tham gia kết nối, chia sẻ, đồng bộ giữa cơ sở dữ liệu hộ tịch, Cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế và các cơ quan dữ liệu khác có liên quan phục vụ đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử chủ động

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;

- Cơ quan phối hợp: Sở Y tế, Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan; UBND cấp xã;

- Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch của Bộ Tư pháp và Bộ Y tế.

b) Thực hiện đăng ký khai sinh chủ động, đăng ký khai tử chủ động

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;

- Cơ quan phối hợp: Sở Y tế, Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan; UBND cấp xã;

- Thời gian thực hiện: Thực hiện thí điểm theo chỉ đạo của Chính phủ và Bộ Tư pháp (dự kiến triển khai thí điểm vào năm 2028), mở rộng phạm vi thực hiện trong những năm tiếp theo, bảo đảm từ ngày 01/01/2031 thực hiện thống nhất trên toàn tỉnh.

7. Kiểm tra, hướng dẫn công tác tổ chức thi hành Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

a) Kiểm tra công tác tổ chức thi hành Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật;

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;

- Cơ quan phối hợp: UBND cấp xã; các cơ quan, tổ chức có liên quan;

- Cách thức thực hiện: Tổ chức kiểm tra theo Kế hoạch hàng năm; kiểm tra đột xuất khi pháp hiện sai phạm hoặc có phản ánh, đề nghị của cơ quan cấp trên hoặc các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2027 và các năm tiếp theo.

b) Tăng cường hỗ trợ, hướng dẫn nghiệp vụ trong quá trình tổ chức thi hành Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;

- Cơ quan phối hợp: UBND cấp xã; các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan;

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm thực hiện

a) Giám đốc các sở, ngành; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND cấp xã chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí. Định kỳ hàng năm (hoặc đột xuất), tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để theo dõi, chỉ đạo.

b) Căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tiễn, các sở, ngành và các cơ quan, tổ chức có liên quan; UBND cấp xã chủ động xây dựng Kế hoạch triển khai thi hành Luật hoặc lồng ghép vào kế hoạch công tác liên quan.

c) Sở Tư pháp là cơ quan đầu mối chủ trì có trách nhiệm giúp UBND tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch; Tổng hợp báo cáo, khó khăn vướng mắc, kiến nghị, đề xuất các Sở, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong quá trình triển

khai thực hiện; Chủ trì tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh.

d) Các sở, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan bố trí kinh phí, nhân lực để triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch.

2. Kinh phí thực hiện

Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch này được thực hiện theo Điều 2 Mục III Quyết định số 941/QĐ-TTg ngày 26/05/2026 của Thủ tướng Chính phủ và theo quy định pháp luật hiện hành.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị gửi về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh Phùng Thành Vinh;
- Các Thành viên UBND tỉnh;
- TAND tỉnh, Công an tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- CVP, PVP (NC) UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, NC (TP, TH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phùng Thành Vinh